TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày: 19-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tr Ngọc Điệp;

2. Ông Thái Bình Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 và 19 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 232/2024/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1999, tại tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Số 3, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Kim P; bị cáo có vợ tên Lê Huỳnh N và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2023 cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Trịnh Quốc L – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV B và C, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Anh Hoàng Xuân L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 25/27, khu phố 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

+ Anh Hà Văn L, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

+ Chị Hồ Thị Hoàng N, sinh năm 2004; nơi cư trú: Số 3, Đại Lộ B, tổ 2, khu phố 1, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Út D, sinh năm 2002; nơi thường trú: Số 1, B, phường 2, khóm 1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Khu phố P, phường H, thành phố B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1980; nơi cư trú: Số 7, tổ 7, khu phố 5, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Huỳnh Thị Ngọc L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/01/2023, Nguyễn Văn Tr dùng điện thoại Iphone 11 ProMax nhắn tin rủ Hoàng Xuân L đến thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để ăn uống, L đồng ý và rủ thêm bạn là Hà Văn L đi cùng. Sau đó, Tr gọi rủ chị Hồ Thị Hoàng N đi ăn uống và nói N rủ thêm bạn đi cùng; N đồng ý và rủ thêm bạn là Nguyễn Thị Út D cùng đi. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16/01/2023, Tr điều khiển xe môtô hiệu Honda Vision màu đỏ-đen, biển số 61B1-987.62 đi đến chân cầu Phú Cường, thuộc xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tìm mua ma túy; khi đến nơi, Tr mua của một người nam 01 gói ma túy Khay và 03 viên thuốc lắc với giá là 3.600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tr đi về nhà mẹ của Tr, địa chỉ tại khu phố 2, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày 16/01/2023, Tr điều khiển xe môtô, biển số 61B1-987.62 đi đến khách sạn Nhật Mai Container, địa chỉ tại số 51, đường ĐX 096, khu phố 6, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một thuê phòng số 10 rồi gửi vị trí cho L. Đến khoảng 12 giờ ngày 16/01/2023, L và L đến khách sạn Nhật Mai Container; Tr dẫn L và L vào phòng số 10 của khách sạn. Đến khoảng 12 giờ 15 cùng ngày 16/01/2023, N cùng D đến khách sạn Nhật Mai Container và được Tr dẫn vào phòng số 10. Trong lúc Tr, L, L, N và D đang ở trong phòng số 10 thì Tr lấy ma túy để ra ở giữa nệm rồi bẻ thuốc lắc thành nhiều mảnh nhỏ để tất cả cùng sử dụng. Cụ thể, Tr lấy thuốc lắc đưa cho N và D một phần để sử dụng, còn L và L tự lấy sử dụng. Sau đó, Tr đổ một ít ma túy Khay vào tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, rồi dùng 01 thẻ nhựa màu tím để cà nhuyễn và đổ vào 01 đĩa sứ màu trắng, rồi Tr dùng thẻ nhựa màu tím chia ma túy Khay thành từng đường dài; chuẩn bị ma túy Khay xong, Tr dùng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quấn lại thành hình ống tròn để cả nhóm cùng sử dụng. Số ma túy Khay còn lại, Tr để dưới chân bàn cạnh tấm nệm cả nhóm đang ngồi. Quá trình sử dụng ma túy, Tr tắt đèn phòng, mở loa nghe nhạc và mở đèn led của Tr đem theo để cả nhóm cùng sử dụng ma túy.

Khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày 16/01/2023, Công an thành phố Thủ Dầu Một phối hợp với Công an phường Hiệp An kiểm tra hành chính đến phòng số 10 thuộc khách sạn Nhật Mai Container thì phát hiện và bắt quả tang đối với Tr về hành vi tổ chức cho L, L, N và D cùng với Tr sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ số vật chứng, gồm: 01 túi nylon miệng kéo dính chứa một mảnh giấy được gói kín bên trong có hai mảnh viên nén Tr khai là thuốc lắc; 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng Tr khai là ma túy khay; 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng Tr khai là ma túy

khay (thu giữ dưới chân bàn phòng số 10 khách sạn Nhật Mai Container); 01 loa nghe nhạc; 01 đèn led; 01 thẻ nhựa màu tím; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành hình ống tròn; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax và 01 xe môtô nhãn hiệu Vision, màu đen-đỏ, biển số 61B1-987.62.

Tại Kết luận giám định số 53/KL-KTHS (MT) ngày 19/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Văn Tr, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Ngọc H, chữ ký người chứng kiến Huỳnh Thị Ngọc L và hình dấu đỏ của Công an phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Bên trong gồm có: 01 túi nylon miệng kéo dính đựng một gói giấy chứa hai phần của một viên nén là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,2578 gam (M1), đã phục vụ hết cho công tác giám định; 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine, có khối lượng 0,5695 gam (M2) và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine, có khối lượng 1,3196 gam (M3).

- Quá trình điều tra xác định: Xe môtô hiệu Honda Vision, đỏ-đen, biển số 61B1-987.62 là tài sản của bà Nguyễn Thị Kim P (mẹ ruột Tr); bà P cho Tr mượn xe làm phương tiện đi lại; việc Tr sử dụng xe đi mua ma túy bà Phương không biết. Ngày 18/01/2023, Cơ quan điều tra trả lại xe cho bà P.

- Đối với người nam bán ma túy cho Nguyễn Văn Tr, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch.

- Đối với các đối tượng Hoàng Xuân L, Hà Văn L, Hồ Thị Hoàng N và Nguyễn Thị Út D là những người sử dụng ma túy và không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Tr nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự. Do đó, ngày 11/8/2023, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, L, N và D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một gồm: Khối lượng ma túy Ketamine hoàn lại sau giám định là 1,7427 gam (5,5182 gam M2; 1,2245 gam M3), 01 thẻ nhựa màu tím, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 loa nghe nhạc màu đen, 01 đèn led chiếu sáng nhiều màu đã qua sử dụng, 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành hình ống tròn, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 Promax, số Imei:353891103021684, số thuê bao 0346288299.

Cáo trạng số 20/CT-VKSTDM ngày 28/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 1,7427 gam (5,5182 gam M2; 1,2245 gam M3) ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 thẻ nhựa màu tím; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 đèn led chiếu sáng nhiều màu đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành hình ống tròn; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 Promax, số Imei: 353891103021684, số thuê bao: 0346288299.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Thống nhất tội danh "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Không thống nhất việc Viện Kiểm sát truy tố bị cáo tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, vì hành vi của bị cáo thực hiện không đủ yếu tố cấu thành tội này. Bị cáo không biết định lượng ma tuý như thế nào khi mua chỉ nói cho năm sáu người sử dụng, không mua theo khối lượng cụ thể mà bị cáo đưa ra; mặt khác việc sử dụng ma tuý đang diễn ra; bị cáo không có ý thức cất giấu ma tuý nên tại thời điểm bắt quả tang bị cáo không có ma tuý trong người; bị cáo không còn là chủ sở hữu đối với số ma tuý còn lại nên việc xem xét, xử lý bị cáo tội danh này là không thuyết phục. Do bào chữa cho bị cáo theo hướng không phạm tội "Tàng trữa trái phép chất ma tuý" nên không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đối với tội danh này. Bị cáo bị truy tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 2 Điều 255 là đã quá nặng đối với bị cáo. Bị cáo bị động trong việc tạo ra việc tổ chức sử dụng ma tuý, chịu sự trấn áp tinh thần từ L. Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đồng thời xem xét thêm tình tiết bị cáo có thời gian tham gia trong quân đội là tình tiết giảm nhẹ để áp dụng cho bị cáo. Không xét xử bị cáo tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Văn Tr trình bày: Thống nhất tội danh "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và không tranh luận đối với tội danh này. Riêng đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thấy việc làm của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định khối lượng mẫu vật, loại chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; vì vậy, đủ cơ sở kết luận:

- Về hành vi phạm tội đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý": Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 16/01/2023, tại phòng số 10 thuộc khách sạn Nhật Mai Container, địa chỉ tại số 51, đường ĐX 096, khu phố 6, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Thủ Dầu Một chủ trì và phối hợp với Công an phường Hiệp An tiến hành kiểm tra và phát hiện Nguyễn Văn Tr đã có hành vi tổ chức cho Hoàng Xuân L, Hà Văn L, Hồ Thị Hoàng N và Nguyễn Thị Út D sử dụng trái phép chất ma tuý (bị cáo cung cấp ma tuý; bẻ thuốc lắc ra nhiều mảnh nhỏ, dùng thẻ nhựa cà nhuyễn ma tuý đổ vào đĩa sứ, chia ma tuý, dùng tờ tiền quấn lại hình ống tròn để ma tuý vào để cả nhóm cùng sử dụng). Nên hành vi mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Về hành vi phạm tội đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý": Tại thời điểm bắt quả tang, bị cáo và 04 đối tượng Hoàng Xuân L, Hà Văn L, Hồ Thị Hoàng N và Nguyễn Thị Út D đã sử dụng ma tuý nên qua xét nghiệm tất cả đều dương tính với ma tuý và đã kết thúc lần sử dụng này (thể hiện qua việc bị cáo sử dụng ma tuý xong ra quầy tiếp tân để tính tiền ra về; còn Nguyễn Thị Út D cũng khai rằng "khoảng 30 phút sau khi sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện..." và Hồ Thị Hoàng N khai "mọi người đều đã cắn kẹo xong, Tr bỏ ra ngoài được 05 phút thì Công an kiểm tra"). Đồng thời với số lượng ma tuý nhiều (mua với số tiền 3.600.000 đồng) nên ngay từ ban đầu, bị cáo đã tách một phần bỏ trên đĩa sứ để cùng sử dụng; phần còn lại được cất ở vị trí khác (dưới chân bàn) với vị trí mà các bị cáo để ma tuý lên sử dụng (trên đĩa để trên nệm); bị cáo không thể biết khi nào các đối tượng sử dụng số ma tuý này. Tại phiên toà, bị cáo cũng xác định không giao số lượng ma tuý còn lại (gồm 1,8891 gam loại Ketamine và 0,2578 gam loại MDMA) cho ai, nên bị cáo vẫn là chủ sở hữu của số ma tuý này. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện

đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với các tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo về việc hành vi của bị cáo không cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là không có căn cứ. Đề nghị áp dụng tình tiết "bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội" là tình tiết giảm nhẹ là không phù hợp. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến công tác quản lý độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma tuý, xâm phạm đến sức khoẻ con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay Nhà nước và các tổ chức xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người biết về tác hại của ma tuý và phòng chống các loại tội phạm về ma tuý, bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo về các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là cao nên Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 1,7427 gam (5,5182 gam M2; 1,2245 gam M3) ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 thẻ nhựa màu tím; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 đèn led chiếu sáng nhiều màu đã qua sử dụng, là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu huỷ.

- Đối với 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành hình ống tròn; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 Promax, số Imei: 353891103021684, số thuê bao: 0346288299, Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với đối tượng Nam bán ma túy cho bị cáo; do chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ là phù hợp.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, Điều 290, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2.2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2023.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 1,7427 gam (5,5182 gam M2; 1,2245 gam M3) ma túy loại Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 thẻ nhựa màu tím; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 đèn led chiếu sáng nhiều màu đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành hình ống tròn; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 Promax, số Imei: 353891103021684, số thuê bao: 0346288299, mặt lưng bị bể, viền xung quanh bị trầy nhiều chỗ (không kiểm tra chi tiết tình trạng hoạt động).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 041.24 ngày 05/12/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh